

Số: 126/2023/QĐST-DS

Tiểu Cần, ngày 28 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 208/2022/TLST-DS, ngày 09 tháng 11 năm 2022, về việc “*Tranh chấp hợp đồng góp hui*”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Thạch C**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp Tr, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh

- *Bị đơn*: Bà **Thạch T**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp Tr, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Thạch C và bà Thạch T thống nhất thỏa thuận như sau:

Bà Thạch T thừa nhận đây hui số 1, 2 và 3 khai ngày 09/9/2019 DL, loại hui 2.000.000 đồng bà còn nợ và đồng ý trả cho bà Thạch C tổng số tiền 98.000.000 đồng (*Chín mươi tám triệu đồng*). Bà Thạch C không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền,

hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: là 2.450.000 đồng. Các bên tự nguyện chịu mỗi bên chịu nộp $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm, bà Thạch T phải chịu 1.225.000 đồng. Bà Thạch C phải chịu 1.225.000 đồng nhưng được trừ vào 2.700.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011550 ngày 08/11/2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T thu, hoàn trả cho bà C tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.475.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện T;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Ngọc Quyền